

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 37/2014/QĐ-UBND ngày 01/12 /2014  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định đơn giá thuê đất, thuê mặt nước đối với từng loại đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu, làm căn cứ để xác định tiền thuê đất khi:

a) Nhà nước cho thuê đất gồm đất trên bề mặt và phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất;

b) Nhà nước cho thuê đất để xây dựng công trình trong lòng đất có mục đích kinh doanh mà công trình này không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất;

c) Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất cho các đối tượng đang sử dụng đất thuộc trường hợp phải nộp tiền thuê đất;

d) Nhà nước gia hạn thời gian thuê đất cho các đối tượng đang thuê thuộc trường hợp phải nộp tiền thuê đất.

đ) Chuyển từ hình thức được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, giao đất không thu tiền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 sang hình thức Nhà nước cho thuê đất;

e) Nhà nước cho thuê mặt nước.

2. Đối tượng áp dụng thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

3. Trường hợp cho thuê đất theo hình thức đấu giá thì đơn giá thuê đất là giá trúng đấu giá tương ứng với mục đích, thời hạn thuê.

### **Điều 2. Đơn giá thuê đất, thuê mặt nước.**

#### **1. Đơn giá thuê đất không thông qua hình thức đấu giá:**

1. 1 Trường hợp đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

Đơn giá thuê đất một năm được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) nhân (x) giá đất tính tiền thuê đất theo mục đích sử dụng đất thuê do UBND tỉnh quyết định.

Giá đất để tính thu tiền thuê đất là giá do UBND quy định trong bảng giá đất nhân với (x) hệ số điều chỉnh giá đất.